

GIẢI THÍCH PHẨM NĂM MUỖI CHÍN: HẰNG GIÀ ĐỀ BÀ

KINH: Bấy giờ có một người nữ tên Hằng-già-đề-bà ngồi ở giữa hội chúng. Người nữ ấy từ chỗ ngồi đứng dậy, trêch áo vai bên hữu, gối bên hữu quỳ sát đất chấp tay bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Con sē tu sáu Ba-la-mật, sē làm tất cả hạnh thủ đắc cõi Phật thanh tịnh như trong Bát-nhã Ba-la-mật nói.

Khi ấy người nữ lấy hoa vàng bạc và hoa sinh dưới nước, trên khô, các dụng cụ trang nghiêm để cúng dường; dệt chỉ vàng thành tấm thảm vải căng lên trên Phật. Căng lên xong, ở giữa hư không phía trên Phật, hóa thành đài báu, có bốn cây trụ nghiêm trang đẹp đẽ. Người nữ đó liền đem công đức ấy chia cho chúng sinh, cũng hồi hướng đến Vô thượng Chánh đẳng Chánh Giác.

Bấy giờ, đức Thế Tôn biết thâm tâm của người nữ ấy, tức thời mỉm cười. Như pháp của chư Phật, các thứ ánh sáng xanh, vàng, đỏ, trắng, hồng... đều từ trong miệng Phật phát ra, chiếu khắp mười phương vô lượng vô biên cõi Phật, rồi trở lại nhiều quanh Phật ba vòng và vào trên đỉnh đầu của Phật.

Khi ấy A-nan từ chỗ ngồi đứng dậy, gối bên phải quỳ sát đất, chấp tay bạch Phật rằng: Thế Tôn có nhân duyên gì mà mỉm cười? Vì pháp của chư Phật chẳng vì không có nhân duyên mà cười.

Phật bảo A-nan: Đó là vì cô Hằng-già-đề-bà trong vô số kiếp vị lai sē thành Phật, kiếp gọi là Tinh tú, Phật tên là Kim hoa. Nay A-nan! Người nữ ấy khi bỏ thân nữ, thọ thân nam, sē sinh vào cõi nước A-tỳ-la-đề của Phật A-súc, ở đó tịnh tu phạm hạnh. Nay A-nan! Bồ-tát ở cõi nước kia cũng có hiệu Kim hoa, Bồ-tát Kim hoa ấy sau khi mệnh chung ở nước kia lại sinh đến cõi Phật ở phương khác. Từ một cõi Phật đến một cõi Phật, không rời chư Phật; ví như Chuyển luân Thánh vương từ một nhà đến một nhà, từ sinh đến chết, chân không đạp đất. Nay A-nan! Bồ-tát Kim hoa cũng như vậy, từ một cõi Phật đến một cõi Phật, cho đến khi thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chưa từng không thấy Phật.

Khi ấy A-nan nghĩ rằng: Bồ-tát Kim hoa sau khi thành Phật, các hội Bồ-tát sē như hội Phật?

Phật biết ý A-nan nghĩ, bảo A-nan rằng: Đúng vậy, đúng vậy! Vào thời Phật Kim hoa, hội các Bồ-tát sē như hội Phật, Tăng chúng của Phật Kim hoa vô lượng vô biên, không thể đếm, không thể đếm bao nhiêu trăm, ngàn, vạn, ức, na-do-tha. Nay A-nan! Lúc Bồ-tát Kim hoa làm

Phật, cõi nước kia không có các điều xấu ác như trên nói.

A-nan bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Người nữ ấy từ chõ nào trông gốc đức, gieo căn lành?

Phật bảo: Người nữ ấy từ chõ Phật Nhiên Đăng gieo căn lành, mới bắt đầu phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đem công đức ấy hồi hương Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cũng lấy hoa vàng rải lên trên Phật Nhiên Đăng, cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Này A-nan! Như ta lúc bấy giờ lấy năm cành hoa rải lên trên Phật Nhiên Đăng cầu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, Phật Nhiên Đăng biết ta thành tựu thiện căn, thọ ký cho ta thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Người nữ nghe ta được thọ ký, phát tâm rằng: “Đương lai tôi cũng như Bồ-tát, được thọ ký Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.” Này A-nan! Nên biết người nữ ấy bắt đầu phát tâm ở chõ Phật Nhiên Đăng.

A-nan bạch Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Người nữ ấy lâu đời tập tu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác ư?

Phật dạy: Đúng vậy, đúng vậy! Người nữ ấy lâu đời tập tu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

LUẬN: Hỏi: Như vầy, cả đại chúng đều nghe nói tu hạnh làm nghiêm tịnh cõi nước, cớ gì chỉ một người nữ phát nguyện thủ đắc cõi nước thanh tịnh?

Đáp: Có nhiều người thủ đắc cõi nước thanh tịnh nhưng không nói ra. Tính người nữ khinh suất, háo thắng, vì tập khí nhiều đời nên nói ra.

Lại nữa, có người nói người nữ có được phần đắc đạo các người khác không có. Phật pháp không vậy, tùy theo duyên nghiệp của chúng sinh; thí như thuốc hay trị lành các bệnh, không chọn sang hèn. Tuy có người nữ trí cạn mà có nghiệp duyên đời trước nên được thọ ký, sinh tâm muốn nói, nên Phật cho phép nói.

Lại nữa, nếu Phật im lặng thọ ký cho thì người khác sinh nghi: Vì nhân duyên gì Phật chỉ thọ ký cho người nữ ấy? Thế nên nhân lời người nữ nói mà Phật thọ ký cho.

Hỏi: Cớ gì tên là Hằng-già-đề-bà?

Đáp: Tất cả đều có tên gọi để mà biết, cần gì tìm hiểu nó.

Có người nói người nữ ấy do cha mẹ cúng dường thần Hằng-già nên đặt tên Hằng-già-đề-bà. Hằng-già là tên sông; Đề-bà nghĩa Trời. Người nữ ấy có nhân duyên phước đức sinh vào nhà giàu, nghe giảng Phật pháp, tin vui nên dùng hoa báu, vàng bạc, chỉ vàng dệt thành áo thượng hạ và đồ anh lạc trang nghiêm nơi thân mình dùng để cúng dường Phật. Phật đáp lại bằng cách thọ ký cho và vì xem thấy sở hành đời trước của

người nữ ấy nên mỉm cười. Vì nhân duyên nhỏ mà phát khởi đại sự nên Phật mỉm cười.

Hỏi: Phước đức người nữ ấy phải lâu lăm mới chuyển đổi thân nữ, cớ gì vừa ở nơi cõi Phật A-súc liền chuyển đổi thân nữ?

Đáp: Năm món dục lạc của thế gian khó dứt, chính người nữ đắm say năm dục lạc rất nhiều, nên tuy đời đời tu phước đức mà không thể được thân nam tử. Nay được thọ ký, các phiền não chảm mỏng, nên ở nơi nước Phật A-súc liền được thân nam. Có người nói: Người nữ này trước vì bị nhiều người khinh là nữ, nên phát nguyện thọ thân nữ được thọ ký. Có các nhân duyên như vậy, không chuyển đổi thân nữ mà vẫn được thọ ký.

Lại nữa, Kinh nói: Thân người nữ có năm chướng ngại, chứ không nói không được thọ ký, thế nên không nên gạn hỏi.

A-nan nghe nói người nữ ấy trong vô lượng kiếp từ cõi Phật này, đến cõi Phật khác, rộng tu công đức, tương lai sẽ được cõi Phật thanh tịnh. Bồ-tát ở trong cõi ấy đều có ba mươi hai tướng, tám mươi vẻ đẹp, ánh sáng vô lượng, thế nên A-nan tán thán cho là việc chưa từng có, có thể được cõi nước thanh tịnh như vậy, giống như hội Phật. Phật chấp nhận lời ấy. A-nan nghi người nữ ấy hiếm có: Nghe pháp ít mà được quả báo lớn. Thế nên A-nan hỏi người nữ ấy từ chỗ nào trồng công đức? Phật bảo: Lúc đức Phật Định Quang thọ ký cho ta, người nữ ấy cầm hoa vàng rải lên Phật và phát nguyện: Người này (Bồ-tát Thích-ca Văn- ND) sau khi thành Phật cũng sẽ thọ ký cho ta như vậy. Từ các thiện căn ấy mà nay được quả báo.